

Số: 1491/QĐ-UBND

Ninh Phước, ngày 29 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Căn cứ Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Ninh Phước;

Căn cứ Quyết định số 40a/QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Ninh Phước;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2151/TTr-PTNMT ngày 20 tháng 11 năm 2024,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép ông Nguyễn Văn Vinh và bà Phan Thị Luyến, địa chỉ: Xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận được chuyển mục đích sử dụng

200 m<sup>2</sup> đất trồng lúa tại thửa đất số 996, tờ bản đồ địa chính số 02 thuộc thôn Hiệp Hòa, xã Phước Thuận, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận sang mục đích đất ở và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới, diện tích khu đất chuyển mục đích sử dụng đất được xác định theo Đo đạc chính lý số 1605/2024 (Đo đạc chính lý riêng từng thửa đất của bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000) do Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận-Chi nhánh Ninh Phước lập ngày 27/8/2024.

Thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất: Theo bảng giá đất quy định tại Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 01/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Bảng giá các loại đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (Vị trí 4, giá đất ở: 180.000 đồng/m<sup>2</sup>).

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

### **1. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau:**

Chuyển thông tin địa chính thửa đất đến Chi cục thuế khu vực Ninh Phước-Thuận Nam để Chi cục thuế khu vực Ninh Phước-Thuận Nam xác định tiền sử dụng đất phải nộp.

Chuyển thông tin xác nhận diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền đến Phòng Tài chính-Kế hoạch để Phòng Tài chính-Kế hoạch xác định số tiền phải nộp.

Sau khi tiếp nhận thông báo việc thực hiện hoàn thành nghĩa vụ tài chính của ông Nguyễn Văn Vinh và bà Phan Thị Luyến, chuyển hồ sơ đến Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận-Chi nhánh Ninh Phước để thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

### **2. Giao Phòng Tài chính-Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau:**

Xác định số tiền phải nộp để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất theo quy định, ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất và thông báo, hướng dẫn ông Nguyễn Văn Vinh và bà Phan Thị Luyến nộp tiền theo quy định.

Sau khi ông Nguyễn Văn Vinh và bà Phan Thị Luyến nộp tiền theo quy định, Phòng Tài chính-Kế hoạch xác nhận hoàn thành việc nộp tiền và gửi thông báo kết quả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường.

### **3. Giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau:**

Cập nhật bổ sung diện tích đất trồng lúa do chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang mục đích khác theo quy định.

Thực hiện các nội dung khác theo quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa và các quy định khác có liên quan.

**4. Đề nghị Chi cục thuế khu vực Ninh Phước-Thuận Nam thực hiện các công việc sau:**

Xác định tiền sử dụng đất phải nộp theo quy định, ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất và thông báo, hướng dẫn ông Nguyễn Văn Vinh và bà Phan Thị Luyến nộp tiền sử dụng đất.

Sau khi ông Nguyễn Văn Vinh và bà Phan Thị Luyến nộp tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất, Chi cục thuế khu vực Ninh Phước-Thuận Nam xác nhận hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất và gửi thông báo kết quả cho Phòng Tài nguyên và Môi trường.

**5. Đề nghị Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận-Chi nhánh Ninh Phước có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau:**

In và ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

Chuyển Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã ký đến Bộ phận một cửa của huyện để Bộ phận một cửa của huyện trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Vinh và bà Phan Thị Luyến.

**6. Đề nghị ông Nguyễn Văn Vinh và bà Phan Thị Luyến chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất theo quy định.**

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 11 năm 2024.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng Phòng Tài chính-Kế hoạch, Chi cục trưởng Chi cục thuế khu vực Ninh Phước-Thuận Nam, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận-Chi nhánh Ninh Phước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Phước Thuận, Thủ trưởng cơ quan có chức năng liên quan và người được sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT<sub>N.T.N</sub>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đàng Năng Tom**